|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 34 /2017/QĐ-UBND |  *Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

*Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1415/STC-GCS ngày 07/6/2017, Công văn số 1435/STC-GCS ngày 09/6/2017, Công văn số 1405/STC-GCS ngày 07/6/2017, Công văn số 2605/STC-GCS ngày 02/10/2017 và đề xuất của Sở Công thương tại Công văn số 390/SCT-KHTCTH ngày 14/3/2017, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại Công văn số 1484/SNN-KHTC ngày 07/7/2017, UBND các quận, huyện, phường, xã; ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 2063/STP-XDKTVB ngày 07/8/2017 và Công văn số 3273/STP-XDKTVB ngày 03/11/2017 về thẩm định dự thảo văn bản; trên cơ sở ý kiến kết luận của UBND thành phố tại cuộc họp UBND thường kỳ ngày 26 tháng 10 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, vốn đóng góp của nhân dân theo phương thức Nhà nước và nhân dân cùng làm.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, cá nhân sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn thành phố, gồm:

a) Tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh có đặt cửa hàng, cửa hiệu buôn bán cố định, thường xuyên tại các chợ (gọi tắt là các hộ kinh doanh cố định);

b) Người buôn bán không thường xuyên, không cố định tại các chợ (gọi tắt là các hộ kinh doanh không cố định).

2. UBND các quận, huyện, phường, xã, Công ty Quản lý Hội chợ Triển lãm và các chợ Đà Nẵng, Ban Quản lý Âu Thuyền và Cảng cá Thọ Quang, Ban Quản lý các chợ, các cơ quan Nhà nước và các tổ chức khác có liên quan.

**Điều 3. Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ**

1. Giá cụ thể đối với với các hộ kinh doanh cố định và các hộ kinh doanh không cố định tại chợ Cồn, chợ Hàn, chợ Đống Đa, chợ Đầu Mối Hoà Cường, chợ Đầu Mối Thủy sản Thọ Quang thuộc thành phố quản lý: áp dụng theo Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục V, Phụ lục VI kèm Quyết định này.

2. Giá cụ thể (giá bình quân) đối với các hộ kinh doanh cố định và các hộ kinh doanh không cố định tại các chợ thuộc các quận, huyện quản lý: áp dụng theo Phụ lục VII kèm theo quyết định này.

3. Giá cụ thể (giá bình quân) đối với các hộ kinh doanh cố định và các hộ kinh doanh không cố định tại các chợ thuộc phường, xã quản lý: áp dụng theo Phụ lục VIII kèm theo Quyết định này.

4. Các mức giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ nói trên đã bao gồm chi phí trực tiếp, chi phí chung, lợi nhuận dự kiến và thuế giá trị gia tăng theo quy định.

**Điều 4. Thanh toán giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ**

1. Đối với các chợ thuộc thành phố quản lý:

a) Các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh tại chợ Cồn, chợ Hàn, chợ Đống Đa và chợ Đầu Mối Hoà Cường thanh toán giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cho Công ty Quản lý Hội chợ triển lãm và các chợ Đà Nẵng.

b) Các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh tại chợ Đầu Mối Thủy sản Thọ Quang thanh toán giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cho Ban Quản lý Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang.

2. Đối với các chợ thuộc quận, huyện quản lý: Các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh thanh toán giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cho Ban Quản lý các chợ thuộc UBND các quận, huyện.

3. Đối với các chợ thuộc phường, xã quản lý: Các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh thanh toán giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cho UBND các phường, xã hoặc Ban Quản lý các chợ thuộc UBND phường, xã.

**Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan**

1. Công ty Quản lý Hội chợ triển lãm và các chợ Đà Nẵng, Ban Quản lý Âu Thuyền và Cảng cá Thọ Quang căn cứ các mức giá quy định tại Khoản 1, Điều 3 Quyết định này và căn cứ vào từng vị trí và ngành hàng kinh doanh của từng hộ kinh doanh tại các chợ để thu tiền dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cho phù hợp với từng vị trí, ngành hàng, bảo đảm tính cạnh tranh và công bằng.

2. Ban Quản lý các chợ thuộc quận, huyện, phường, xã căn cứ giá bình quân tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 và căn cứ vào từng vị trí và ngành hàng kinh doanh của từng hộ để xây dựng mức giá dịch vụ cụ thể cho phù hợp với từng vị trí, ngành hàng, bảo đảm tính cạnh tranh và công bằng, bảo đảm mức giá bình quân theo đúng quy định tại Phụ lục VII. VIII kèm theo Quyết định này trình UBND quận, huyện quyết định và thông báo cho các hộ kinh doanh tại các chợ trước khi thực hiện thu tiền dịch vụ, đồng thời gửi Sở Tài chính theo dõi, quản lý.

3. Công ty Quản lý Hội chợ triển lãm và các chợ Đà Nẵng, Ban Quản lý Âu Thuyền và Cảng cá Thọ Quang, Ban Quản lý các chợ thuộc quận, huyện, phường, xã chịu trách nhiệm niêm yết, công khai các mức giá dịch vụ và giải quyết khiếu nại liên quan đến giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ thuộc phạm vi quản lý. Báo cáo tình hình và vướng mắc liên quan đến giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cho cơ quan chức năng (nếu có). Hạch toán, kế toán theo đúng chế độ kế toán hiện hành. Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước về thuế; quản lý, sử dụng số tiền còn lại sau khi đã thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật và theo cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ (nếu có).

4. Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, UBND các quận, huyện hướng dẫn Công ty Quản lý Hội chợ triển lãm và các chợ Đà Nẵng, Ban Quản lý Âu Thuyền và Cảng cá Thọ Quang, các Ban Quản lý chợ thuộc quận, huyện, phường, xã thực hiện chế độ tài chính đúng quy định của Nhà nước, theo dõi, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong việc thực hiện giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ theo phân cấp và theo đúng các quy định của pháp luật liên quan.

5. Cục Thuế thành phố Đà Nẵng: có trách nhiệm hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ sử dụng hóa đơn, chứng từ theo đúng quy định, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế và các pháp luật có liên quan.

6. Sở Tài chính: phối hợp với Sở Công thương hướng dẫn UBND các quận, huyện, phường, xã và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện việc niêm yết giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đúng quy định của Luật Giá.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01/01/2018, bãi bỏ Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 9150/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND thành phố Đà Nẵng.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Cục trưởng Cục Thuế thành phố Đà Nẵng; Giám đốc Công ty Quản lý Hội chợ triển lãm và các chợ Đà Nẵng, Giám đốc Ban Quản lý Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang; Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT.CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Trần Văn Miên** |